

KẾ HOẠCH
Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới
sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026

Ngày 25/7/2025, Sở Khoa học và Công nghệ có Văn bản số 2081/SKH-CN-VP về việc xây dựng Kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025

Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao tại các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, đặc biệt là Kế hoạch số 04-KH/TU, ngày 18/4/2025 của Ban Chỉ đạo tỉnh; Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 10/5/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71-NQ/CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 42-CT/TU của Tỉnh ủy; các Nghị quyết của Tỉnh ủy: số 09-NQ/TU ngày 03/2/2015 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển khoa học và công nghệ đến năm 2020 và những năm tiếp theo, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 – 2025, Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở Tư pháp đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Sở đã ban hành nhiều văn bản cụ thể hóa các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, như: Kế hoạch số 1104/KH-STP ngày 29/4/2025 về thực hiện đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 2135/KH-STP ngày 30/7/2025 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 11-KH/BCĐ ngày 29/6/2025 của Ban chỉ đạo Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh; Kế hoạch số 2020/KH-STP ngày 22/7/2025 về tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia; Kế hoạch số 2105/KH-STP ngày 28/7/2025 về triển khai Phong trào thi đua “*Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số*”; Công văn số 2019/STP-VP ngày 22/7/2025 về tuyên truyền và hướng dẫn sử

dụng Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, sáng kiến, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Công văn số 22-CV/ĐU ngày 22/7/2025 về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo triển khai toàn diện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng và đẩy mạnh chuyển đổi số, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; Công văn số 1690/STP-VP ngày 25/6/2025 về việc thực hiện Thông báo kết luận Phiên họp lần thứ hai Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; ... Theo định hàng năm, Sở đã ban hành các kế hoạch, văn bản liên quan đến công tác chuyển đổi số, bảo đảm an ninh mạng, an toàn hệ thống và tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả.

Sở đã chú trọng triển khai các phần mềm dùng chung của tỉnh, của Bộ, đồng thời thúc đẩy phát triển hạ tầng số trong Ngành. Đã tuyên truyền, triển khai ứng dụng AI đến các Phòng, Trung tâm thuộc Sở. Đã chỉ đạo tích cực việc số hóa dữ liệu của Ngành, riêng trong năm 2025, trên 95% hồ sơ thủ tục hành chính đầu vào và đầu ra đã được số hóa. Bên cạnh đó, Sở đã quan tâm rà soát, bố trí trang thiết bị mới như: máy tính, máy in, máy scan,... để đáp ứng yêu cầu công việc. Sở cũng đã bố trí 01 Lãnh đạo Sở, 01 Lãnh đạo Văn phòng Sở phụ trách lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Sở; bố trí 01 chuyên viên làm nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số; thành lập Tổ công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng cứu sự cố đảm bảo an toàn hệ thống thông tin của Sở. Việc số hóa dữ liệu hộ tịch được đăng ký tại Sở Tư pháp vào phần mềm Đăng ký và quản lý hộ tịch điện tử đã được thực hiện hoàn thành theo kế hoạch đề ra.

Bên cạnh đó, Sở Tư pháp đã chú trọng rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ, thực hiện xử lý trên môi trường điện tử và cắt giảm thành phần hồ sơ giấy khi dữ liệu đã được số hóa. Trong quá trình tiếp nhận hồ sơ, đã thường xuyên tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hỗ trợ người dân thực hiện số hóa và nộp hồ sơ trực tuyến. Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở đã thẩm định, góp ý có chất lượng, hiệu quả các văn bản liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, qua đó góp phần hoàn thiện thể chế và môi trường pháp lý thuận lợi cho hoạt động này trên địa bàn tỉnh. Tăng cường lồng ghép công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về sở hữu trí tuệ thông qua các hội nghị và trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

2. Đánh giá tình hình phân bổ, giải ngân ngân sách nhà nước cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2025

Theo Quyết định số 2846/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị, thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng năm 2025 của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Tĩnh, Sở Tư pháp được phê duyệt 03 nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số (*gồm: Trang bị phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính; Xây dựng CSDL công chứng, chứng thực; Xây dựng Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến*). Theo đó, để đảm bảo các nhiệm vụ đạt hiệu quả, tránh lãng phí nguồn ngân sách nhà nước, thời gian qua,

Sở Tư pháp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, nắm bắt, xin ý kiến các cơ quan có liên quan việc triển khai các nhiệm vụ, kết quả cụ thể như sau:

Đối với Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính

Nhằm tránh trùng lặp, chồng chéo với Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, ngày 23/6/2025, Sở Tư pháp đã ban hành Văn bản số 1646/STP-TT về việc xin ý kiến của Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp về việc xây dựng Phần mềm cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính ở địa phương. Theo đó, ngày 02/7/2025, Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính-Bộ Tư pháp đã có Văn bản số 557/KTVB&QLXLVPHC trả lời như sau: “*Đối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính không quy định, giới hạn các thông tin trong cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính của các bộ, ngành, địa phương; đồng thời, quy định Cơ sở dữ liệu Quốc gia về xử lý vi phạm hành chính được xây dựng trên cơ sở dữ liệu điện tử từ cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính của các bộ, ngành, địa phương*”. Do đó, hiện nay Sở Tư pháp đang tập trung chỉ đạo, triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính.

Đối với xây dựng Trang thông tin đấu giá trực tuyến

Ngày 29/6/2025, Bộ Khoa học và Công nghệ đã có Quyết định số 1527/QĐ-BKHCN về việc ban hành Danh mục và kế hoạch triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng, theo đó hệ thống quản lý đấu giá tài sản thuộc nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng được giao Bộ Công an triển khai xây dựng để dùng chung từ Trung ương đến cấp cơ sở. Do đó, để tránh đầu tư trùng lặp, chồng chéo, lãng phí, Sở Tư pháp đề nghị dừng triển khai nhiệm vụ này.

Đối với Phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực

Việc xây dựng phần mềm công chứng, chứng thực và đặc biệt là công chứng điện tử cần nguồn kinh phí lớn. Nguồn ngân sách hiện tại chưa thể đáp ứng đầy đủ yêu cầu để triển khai dự án. Do đó, Sở Tư pháp đề xuất được cấp nguồn từ Quỹ chuyển đổi số Quốc gia. Trường hợp Dự án Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực được phê duyệt và nhận được nguồn tài trợ từ Quỹ chuyển đổi số Quốc gia, Sở Tư pháp đề xuất chuyển nguồn kinh phí đang được cấp cho dự án này sang một dự án khác cũng thuộc lĩnh vực chuyển đổi số và có tính cấp thiết tương đương, nhằm tối ưu hóa việc sử dụng ngân sách nhà nước và đảm bảo không lãng phí nguồn lực.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Mặc dù, Lãnh đạo Sở đã đặc biệt quan tâm việc mua sắm các trang thiết bị phục vụ công tác khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, song ngân sách nhà nước cấp cho Sở không nhiều nên chưa trang cấp được một số trang thiết bị, phần mềm có giá trị lớn cho công chức, viên chức phục vụ quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Việc xây dựng phần mềm công chứng, chứng thực và công chứng điện tử cần một nguồn kinh phí lớn mà ngân sách hiện tại chưa đáp ứng đủ.

3. Công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng còn hạn chế; chưa có đủ nguồn lực và giải pháp kỹ thuật để ứng phó hiệu quả với các nguy cơ mất an toàn thông tin trong môi trường làm việc số.

4. Chưa tuyển dụng được cán bộ chuyên trách làm công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại Sở nên việc thực hiện công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số còn gặp khó khăn.

5. Hạ tầng công nghệ thông tin chưa đồng bộ, nhiều địa phương chưa đảm bảo nền tảng kết nối phục vụ xử lý công việc trực tuyến, quản lý cơ sở dữ liệu dùng chung.

6. Một số công chức Tư pháp - Hộ tịch sau sắp xếp tổ chức bộ máy theo mô hình 02 cấp mới từ các đơn vị khác chuyển đến nên còn hạn chế trong sử dụng phần mềm chuyên ngành, xử lý dữ liệu điện tử và khai thác hệ thống số.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2026

1. Mục tiêu

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57- NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 04-KH/BCĐ ngày 18/4/2025 của Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh về kế hoạch hoạt động năm 2025 và Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 10/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển Chính quyền số, vận hành tối ưu các hoạt động của cơ quan, đơn vị như: trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng (trừ văn bản có chứa nội dung mật); xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng, ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý công chức, viên chức, người lao động, tài chính - kế toán, hoạt động kiểm tra, giám sát trên môi trường số,...

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin; tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản về bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin hệ thống; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; an toàn thông tin cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động.

2. Nhiệm vụ

2.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đảm bảo an toàn, an ninh mạng và ứng cứu sự cố đảm bảo an toàn hệ thống thông tin trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành nhằm tạo môi trường pháp lý thúc đẩy xây dựng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Chỉ đạo, đôn đốc các Phòng, Trung tâm thuộc Sở theo chức năng, nhiệm vụ được giao và thực trạng của đơn vị tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện về kết quả thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của đơn vị.

2.2. Thể chế, chính sách số

- Tiếp tục tổ chức phổ biến, chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Chương trình hành động số 42-CTr/TU, Nghị quyết số 05-NQ/TU, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, Kế hoạch số 04-KH/BCĐ, Kế hoạch số 231/KH-UBND và các văn bản liên quan khác.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số DTI của Sở.

2.3. Hạ tầng số

Nâng cấp, thay thế một số máy trạm có cấu hình thấp; Trang bị máy in, máy Photocopy đáp ứng nhu cầu xử lý thông tin; nâng cấp hệ thống mạng lan đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo đề xuất cấp độ để tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử đồng bộ, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; Hoàn thiện xây dựng phòng họp trực tuyến nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và nhiệm vụ chuyên môn. Tiếp tục đề xuất nâng cấp phần mềm, trang thiết bị thiết yếu để thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

2.4. Nhân lực số

Tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đảm bảo an toàn, an ninh mạng; đào tạo ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác chuyên môn cho công chức, viên chức để đáp ứng

yêu cầu trong tình hình mới; Phân công công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn chuyên sâu về an toàn thông tin, ứng cứu sự cố an ninh mạng cho cán bộ phụ trách CNTT; tiếp tục tham gia hiệu quả các khoá đào tạo trực tuyến về chuyển đổi số trên nền tảng Bình dân học vụ số và Nền tảng trực tuyến.

2.5. Phát triển dữ liệu số

- Tiếp tục đẩy mạnh số hóa, tạo lập, xây dựng, phát triển các CSDL trong lĩnh vực tư pháp; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương.

- Đảm bảo 100% văn bản được ký số và trao đổi trên môi trường mạng (trừ văn bản mật).

- Thường xuyên cập nhật, minh bạch thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Sở theo Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/03/2017 của UBND tỉnh về danh mục thông tin công khai minh bạch trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh.

2.6. An toàn thông tin mạng

- Tiếp tục triển khai 100% máy tính cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc quản trị tập trung. Tiếp tục nâng cấp, bổ sung, hoàn thiện đầu tư trang thiết bị đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống thông tin phục vụ việc triển khai phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Thường xuyên phối hợp với Công an tỉnh rà soát, sửa đổi, bổ sung các phương án vào hồ sơ cấp độ an đã được phê duyệt. Triển khai các phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo hướng dẫn của Công an tỉnh.

- Tạo điều kiện để công chức, viên chức phụ trách về an toàn thông tin tham gia các chương trình diễn tập, tập huấn, rà quét bảo đảm an toàn thông tin mạng; diễn tập thực chiến “Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng năm 2025” nhằm đưa ra các tình huống sự cố an toàn thông tin và hướng dẫn cách thức, phương pháp ứng cứu sự cố.

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên không gian mạng, nhận diện phương thức lừa đảo, tấn công mạng... cho công chức, viên chức, người lao động và người dân. Thường xuyên rà soát, cập nhật các Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan dựa trên các văn bản của Bộ, của tỉnh và Công an tỉnh triển khai. Tiếp tục thực hiện định kỳ sao lưu dữ liệu, đảm bảo an toàn dữ liệu và thông tin theo nguyên tắc 3-2-1. Giám sát, phát hiện và công bố hành vi vi phạm quy định pháp luật của Việt Nam trên các nền tảng số thuộc phạm vi quản lý; giám sát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý.

2.7. Chính phủ số

- Tập trung hoàn thiện, khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như: Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính; Cơ sở dữ liệu về công chứng, chứng thực; ...

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động phát triển chính quyền số gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính.

- Phối hợp tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuỗi khối cho đội ngũ công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân ứng dụng các công nghệ số tiên tiến như Trí tuệ nhân tạo (AI), dịch vụ trên nền công nghệ chuỗi khối (blockchain)...

2.8. Kinh tế số và xã hội số

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, và các quyền lợi khi tham gia giao dịch trực tuyến.

- Tiếp tục tuyên truyền ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt; Phổ cập chữ ký số công cộng cho công chức, viên chức, người lao động.

3. Giải pháp

- Rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đảm bảo an toàn, an ninh mạng và ứng cứu sự cố đảm bảo an toàn hệ thống thông tin.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, bồi dưỡng nhằm nâng cao nhận thức đến công chức, viên chức, người lao động về tầm quan trọng, sự cần thiết và lợi ích thiết yếu của việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đảm bảo an toàn, an ninh mạng; đồng thời nâng cao kỹ năng áp dụng AI trong việc phân tích văn bản pháp luật, hỗ trợ tìm kiếm thông tin, và tự động hóa các quy trình nghiệp vụ đơn giản.

- Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo nguyên tắc đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

- Đổi mới phương thức làm việc, xây dựng văn hóa công sở mới phù hợp với quá trình phát triển phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ theo hướng đơn giản hoá, thay đổi hoặc loại bỏ để ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số được thuận lợi. Đồng thời, hỗ trợ người dân sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến.

4. Danh mục các nhiệm vụ, dự án

(Có Phụ lục đính kèm Kế hoạch này)

5. Tổ chức thực hiện

- Giao Phòng, Trung tâm thuộc Sở theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức thực hiện bảo đảm chất lượng và hiệu quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch. Phối hợp với Văn phòng Sở trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ.

- Giao Văn phòng Sở thường xuyên theo dõi, đôn đốc các Phòng, Trung tâm thuộc Sở trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch. Kịp

thời tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở và các cơ quan có liên quan về kết quả triển khai thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026, yêu cầu các Phòng, Trung tâm thuộc Sở nghiêm túc triển khai, thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo về Sở (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Tuấn